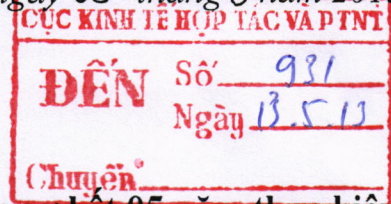


**BAN CHỈ ĐẠO SƠ KẾT 05 NĂM  
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT  
TRUNG ƯƠNG 7 KHÓA X**

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

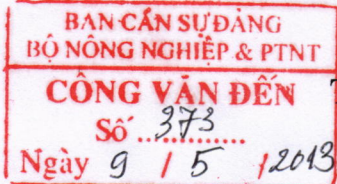
Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2013

Số: 86 -QĐ/BCĐ



**QUYẾT ĐỊNH**

**ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn**



**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO SƠ KẾT 05 NĂM THỰC HIỆN  
NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 7 KHÓA X**

Căn cứ Điều lệ Đảng;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XI;

Căn cứ Chương trình làm việc của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Căn cứ Quyết định số 167-QĐ/TW ngày 23/02/2013 thành lập Ban Chỉ đạo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo Sơ kết,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trưởng ban, các Ủy viên Ban Chỉ đạo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, các Bí thư Ban cán sự Đảng của các Bộ, Đảng đoàn Quốc hội; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2,
- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ,
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội,
- Văn phòng Quốc hội,
- Văn phòng Chủ tịch nước,
- Các Ban của Đảng,
- Tỉnh ủy, UBND, HĐND các tỉnh, TP trực thuộc TW,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam,
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể,
- Lưu: VT, BCĐ (3b). *JH*

**K/T TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**PHÓ THỦ TƯỚNG  
Vũ Văn Ninh**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TRUNG TÂM KHOA X  
THUẬN AN GIANG  
TỈNH AN GIANG

ĐƠN
Số: 123
Ngày: 15/10/2023
Chức vụ: ...

QUYẾT ĐỊNH

Đã xem xét và quyết định của Ban Chỉ đạo ...

TRUNG TÂM KHOA X  
THUẬN AN GIANG

Ngày: 15/10/2023
Số: 123
CÔNG VĂN BẢN
HỒ NÔNG NGHIỆP & LÂM NGHIỆP
TRUNG TÂM KHOA X

Đã xem xét và quyết định của Ban Chỉ đạo ...

Đã xem xét và quyết định của Ban Chỉ đạo ...

Đã xem xét và quyết định của Ban Chỉ đạo ...

Đã xem xét và quyết định của Ban Chỉ đạo ...

Đã xem xét và quyết định của Ban Chỉ đạo ...

QUYẾT ĐỊNH

Đã xem xét và quyết định của Ban Chỉ đạo ...

Đã xem xét và quyết định của Ban Chỉ đạo ...

Đã xem xét và quyết định của Ban Chỉ đạo ...

Đã xem xét và quyết định của Ban Chỉ đạo ...

Đã xem xét và quyết định của Ban Chỉ đạo ...

Đã xem xét và quyết định của Ban Chỉ đạo ...

TRUNG TÂM KHOA X



TRUNG TÂM KHOA X

Đã xem xét và quyết định của Ban Chỉ đạo ...

Đã xem xét và quyết định của Ban Chỉ đạo ...

Đã xem xét và quyết định của Ban Chỉ đạo ...

Đã xem xét và quyết định của Ban Chỉ đạo ...

**BAN CHỈ ĐẠO SƠ KẾT 05 NĂM  
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT  
TRUNG ƯƠNG 7 KHÓA X**

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

---

\*

**QUY CHẾ**

**hoạt động của Ban Chỉ đạo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết  
Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn**  
*(Ban hành theo Quyết định số 86 -QĐ/BCĐ ngày 08 tháng 5 năm 2013 của  
Ban Chỉ đạo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X  
về nông nghiệp, nông dân, nông thôn)*

---

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Ban Chỉ đạo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) được thành lập theo Quyết định số 167-QĐ/TW ngày 23 tháng 02 năm 2013 của Ban Bí thư, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Bí thư và chịu trách nhiệm trước Bộ Chính trị, Ban Bí thư về thực hiện nhiệm vụ sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 26).

**Điều 2.** Các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương tham gia các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng ban phân công.

**Điều 3.** Thường trực Ban Chỉ đạo gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban, các Ủy viên: Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phó Trưởng ban Kinh tế Trung ương và Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội

**Điều 4.** Phó Trưởng ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo và các Ủy viên Ban Chỉ đạo khi được Trưởng ban Chỉ đạo ủy quyền thì được sử dụng con dấu của cơ quan trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động thuộc phạm vi trách nhiệm được giao.

**Chương II  
TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO**

**Điều 5.** Trưởng ban Chỉ đạo:

1. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban Chỉ đạo
2. Chủ trì và kết luận tại một số cuộc họp của Ban Chỉ đạo để quyết định những nội dung và hoạt động sơ kết.
3. Chủ trì hội nghị sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết 26.

4. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

5. Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện sơ kết các địa phương: Hậu Giang, Hà Tĩnh, Thái Nguyên.

**Điều 6. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo:**

1. Thay mặt Trưởng ban chủ trì và điều hành hoạt động chung của Ban Chỉ đạo khi Trưởng ban đi vắng hoặc được Trưởng ban ủy quyền; chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo theo ủy quyền của Trưởng ban.

2. Giúp Trưởng ban điều phối hoạt động của Ban Chỉ đạo trong quá trình thực hiện sơ kết Nghị quyết 26.

3. Kiểm tra, báo cáo Trưởng ban về sự phối hợp giữa các Bộ, ngành, Tỉnh ủy, Thành ủy Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện sơ kết Nghị quyết 26.

4. Thừa ủy quyền Trưởng ban xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo; tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất.

5. Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện sơ kết tại thành phố Hà Nội và các địa phương: Thừa Thiên - Huế, Long An.

6. Chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

**Điều 7. Thường trực Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ:**

1. Giúp Trưởng ban Chỉ đạo điều phối, xử lý, giải quyết các vấn đề có liên quan trong quá trình chỉ đạo thực hiện sơ kết Nghị quyết 26.

2. Điều hành công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo.

3. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này.

**Điều 8. Ủy viên thường trực có nhiệm vụ:**

1. Giúp Trưởng ban điều hành hoạt động của Tổ Biên tập và Tổ Thư ký.

2. Chỉ đạo đánh giá kết quả thực hiện về xây dựng nền nông nghiệp toàn diện theo hướng hiện đại; đổi mới và xây dựng các hình thức tổ chức sản xuất, dịch vụ có hiệu quả ở nông thôn.

3. Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện sơ kết tại các địa phương: Vĩnh Phúc, An Giang, Khánh Hòa, Kiên Giang.

4. Chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

**Điều 9.** Các Ủy viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo do Trưởng ban phân công.

1. Chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sơ kết các nội dung có liên quan thuộc chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ, ngành.

2. Chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện sơ kết Nghị quyết 26 ở địa bàn được phân công.

Cụ thể như sau:

a) Đồng chí Huỳnh Đám, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, chịu trách nhiệm:

- Sơ kết cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Sơ kết sự tham gia của các thành viên Mặt trận Tổ quốc Việt Nam vào việc thực hiện Nghị quyết.

- Phối hợp sơ kết việc xây dựng hệ thống chính trị ở nông thôn.

- Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện sơ kết tại các địa phương: Bình Dương, Tiền Giang, thành phố Hồ Chí Minh.

b) Đồng chí Nguyễn Quốc Cường, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam, chịu trách nhiệm:

- Chỉ đạo đánh giá kết quả thực hiện phát huy sức mạnh của các đoàn thể chính trị - xã hội ở nông thôn, nhất là Hội Nông dân.

- Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện sơ kết tại các địa phương: Bến Tre, Trà Vinh, Bắc Ninh, Hưng Yên.

c) Đồng chí Nguyễn Xuân Cường, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó trưởng ban Kinh tế Trung ương, Ủy viên, chịu trách nhiệm:

- Chỉ đạo đánh giá về đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của đảng bộ, chi bộ cơ sở, củng cố và nâng cao năng lực bộ máy quản lý nông nghiệp ở địa phương; cải cách hành chính, đào tạo đội ngũ cán bộ công chức xã.

- Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện sơ kết tại các địa phương: Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Bắc Giang.

d) Đồng chí Nguyễn Văn Giàu, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội, chịu trách nhiệm:

- Chỉ đạo đánh giá việc xây dựng, ban hành và thực hiện pháp luật liên quan tới nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

- Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện sơ kết tại các địa phương: Điện Biên, Sơn La, Vĩnh Long.

đ) Đồng chí Bùi Quang Vinh, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, chịu trách nhiệm:

- Chỉ đạo đánh giá kết quả thực hiện về huy động vốn phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; xây dựng cơ chế chính sách thu hút đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

- Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện sơ kết tại các địa phương: Lào Cai, Lai Châu, Yên Bái.

e) Đồng chí Nguyễn Văn Bình, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, chịu trách nhiệm:

- Chỉ đạo đánh giá việc huy động và cung cấp tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện sơ kết tại các địa phương: Cà Mau, Bạc Liêu, Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ.

g) Đồng chí Vũ Huy Hoàng, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Công Thương, chịu trách nhiệm:

- Chỉ đạo đánh giá kết quả phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại ở nông thôn, phát triển hệ thống lưới điện nông thôn.

- Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện sơ kết tại các địa phương: Quảng Bình, Đồng Nai, thành phố Đà Nẵng.

h) Đồng chí Phạm Thị Hải Chuyền, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, chịu trách nhiệm:

- Chỉ đạo đánh giá kết quả về đào tạo nghề cho lao động nông thôn, giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội ở nông thôn.

- Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện sơ kết tại các địa phương: Hà Giang, Tuyên Quang, Phú Thọ.

i) Đồng chí Trịnh Đình Dũng, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Xây dựng, chịu trách nhiệm:

- Chỉ đạo đánh giá kết quả thực hiện về xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn.

- Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện sơ kết tại các địa phương: Nghệ An, Thanh Hóa, Ninh Bình.

k) Đồng chí Đinh La Thăng, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, chịu trách nhiệm:

- Chỉ đạo đánh giá kết quả thực hiện về phát triển giao thông vận tải ở nông thôn.

- Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện sơ kết tại các địa phương: Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên.

l) Đồng chí Hoàng Tuấn Anh, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, chịu trách nhiệm:

- Chỉ đạo sơ kết về phát triển văn hóa nông thôn.

- Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện sơ kết tại các địa phương: Hải Dương, Thái Bình, Quảng Ninh, thành phố Hải Phòng.

m) Đồng chí Phạm Vũ Luận, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, chịu trách nhiệm:

- Chỉ đạo sơ kết các nội dung về giáo dục được quy định trong Nghị quyết 26.

- Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện sơ kết tại các địa phương: Quảng Trị, Bà Rịa - Vũng Tàu, Ninh Thuận, Bình Thuận.

n) Đồng chí Nguyễn Thị Kim Tiến, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Y tế, chịu trách nhiệm:

- Chỉ đạo đơn sơ kết việc thực hiện phát triển y tế nông thôn.

- Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện sơ kết tại các địa phương: Hòa Bình, Đồng Tháp, Hà Nam, Nam Định.

o) Đồng chí Nguyễn Hữu Từ, Phó Chánh văn phòng Trung ương Đảng, chịu trách nhiệm:

- Chỉ đạo sơ kết về xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở, đảm bảo an ninh trật tự xã hội khu vực nông thôn.

- Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện sơ kết tại các địa phương: Đắk Nông, Tây Ninh, Bình Phước.

p) Đồng chí Nguyễn Công Nghiệp, Thứ trưởng Bộ Tài chính, chịu trách nhiệm:

- Chỉ đạo đánh giá kết quả về đổi mới cơ chế, chính sách tài chính phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện sơ kết tại các địa phương: Gia Lai, Kon Tum, Lâm Đồng, Đắk Lắk.

3. Chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

**Điều 10.** Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; được hưởng chế độ thù lao từ ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành.

**Điều 11.** Kinh phí thực hiện sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết 26 do ngân sách nhà nước đảm bảo.

### **Chương III**

## **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

**Điều 12.** Chế độ làm việc

Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ tập thể thông qua các phiên họp thường kỳ và đột xuất dưới sự chủ trì của Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban khi được ủy quyền.

**Điều 13.** Chế độ họp

1. Ban Chỉ đạo họp khi cần thiết, theo quyết định của Trưởng ban.
2. Trưởng ban Chỉ đạo quyết định mời thêm các đại biểu không thuộc Ban Chỉ đạo tham dự các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.
3. Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo phải được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian và địa điểm tối thiểu trước 05 ngày làm việc. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm nghiên cứu văn bản, chuẩn bị ý kiến thảo luận, bố trí thời gian tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.
4. Kết luận của Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban (được ủy quyền tại các cuộc họp) được thể hiện bằng thông báo của Văn phòng Trung ương Đảng.

**Điều 14.** Kế hoạch sơ kết

Thường trực Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch sơ kết Nghị quyết 26 và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên để tổ chức triển khai thực hiện.

### **Chương IV**

## **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 15.** Quy chế này áp dụng cho các thành viên Ban Chỉ đạo.

**Điều 16.** Trách nhiệm của Thủ trưởng, Bí thư Ban Cán sự Đảng của các Bộ, Đảng đoàn các cơ quan, tổ chức chính trị, xã hội; Tỉnh ủy, Thành ủy, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

1. Tạo điều kiện để Ban Chỉ đạo hướng dẫn, kiểm tra và tiến hành các hoạt động có liên quan đến việc thực hiện sơ kết Nghị quyết 26.
2. Tổ chức sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết 26 ở địa phương, đơn vị mình theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo và chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo.



**Điều 17. Bổ sung, sửa đổi Quy chế.**

Trường hợp cần bổ sung, sửa đổi Quy chế, Thường trực Ban Chỉ đạo báo cáo Thường ban xem xét, quyết định./.

**K/T TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**



*Vũ Văn Ninh*  
**PHÓ THỦ TƯỚNG  
Vũ Văn Ninh**

